|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT  **BỘ MÔN TOÁN KINH TẾ**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số : /ĐHKTL- TKT/2014 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2014* |

**ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**CỦA BỘ MÔN TOÁN KINH TẾ**

1. **NHỮNG LUẬN CỨ CƠ BẢN VÀ MỘT SỐ TIỀN ĐỀ**
2. **Xuất phát điểm và tư tưởng chủ đạo trong xây dựng kế hoạch**

* *Căn cứ vào các mục tiêu, chiến lược phát triển giai đoạn 2011 - 2015 và kế hoạch 2014 của trường Đại học Kinh tế - Luật (ĐHKTL), đặc biệt là chiến lược về xây dựng đội ngũ và nghiên cứu khoa học (NCKH).*
* *Căn cứ vào báo cáo đánh giá hoạt động triển khai kế hoạch chiến lược của trường Đại học Kinh tế - Luật giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến 2030.*
* *Bám sát yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của Bộ môn Toán Kinh tế (BM).*
* *Bám sát chiến lược của Trường cũng như chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 29/NQTW của BCH Trung Ương Đảng Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Bộ môn Toán Kinh tế cần* *xây dựng định hướng NCKH giai đoạn 2015 - 2020 và các năm tiếp theo kế có tính khả thi cao.*

1. **Xuất phát từ tình hình, đặc điểm cụ thể của Bộ môn Toán Kinh tế**

Tính đến tháng 07/2014, nhân sự của BM gồm 17 người (07 nữ, 10 nam) gồm 01 PGS.TS, 06 TS, 10 ThS trong đó 02 người đang làm NCS ở nước ngoài, 01 NCS trong nước. Do đó con số đang chính thức tham gia các hoạt động của BM là 14, trong đó có

+ 01 Thư ký (ThS)

+ 13 GV: 01 PGS.TS, 06 TS và 6 ThS.

Với lực lượng như vậy, BM có nhiều lợi thế nhưng cũng có không ít khó khăn.

**II.1. Những thuận lợi cơ bản**

* Đội ngũ ***đồng nhất về chuyên môn***, ***tương đối đồng đều về chất lượng***, ***về cơ bản là đủ khả năng đảm trách tốt công tác đào tạo, giảng dạy*** mọi hệ đào tạo hiện có của trường.
* Đội ngũ **đa phần còn khá trẻ:** **05** người dưới 30 tuổi, **06** người tuổi từ 30 đến dưới 35, **02** người tuổi từ 35 đến dưới 40 và **04** người trên 50 tuổi.
* Đội ngũ có **trình độ** **học vấn khá cao**: **07** GV có trình độ TS (chiếm tỉ lệ 40%), còn lại là **09** GV đều có trình độ ThS.
* Trong đội ngũ GV, tỷ lệ nam (**10** GV ≈ 62,5%) cao hơn hẳn nữ (**06** GV ≈ 37,5%).

Với những đặc điểm nêu trên, BM khá thuận lợi khi phân công giảng dạy vì mỗi người đều có khả năng dạy vài môn, lực lượng ít bị xáo trộn khi có GV nữ nghỉ hộ sản hoặc nghỉ vì con nhỏ ốm đau.

**II.2. Những khó khăn chính**

* Tuy đội ngũ có trình độ học vấn cao nhưng rất nhiều GV **chuyên môn không thuộc lĩnh vực Toán Ứng dụng**. Cụ thể, dù có **07** GV trình độ TS nhưng trong đó **02** TS chuyên ngành Kinh tế chứ không phải Toán. Hơn nữa, trong số 05 TS chuyên ngành Toán thì cũng **chỉ có 02 TS về chuyên ngành Toán Ứng dụng**, còn **03** TS chuyên ngành Toán Lý thuyết rất xa lạ với ứng dụng. Tương tự, trong các GV có trình độ ThS, cũng phân nửa là ThS không thuộc chuyên ngành Toán Ứng dụng. Nếu quay lại năm đầu 2011 thì tình hình này còn tệ hơn: thời điểm đó BM chỉ có **02** TS và không có TS nào chuyên ngành Toán Ứng dụng.
* Đội ngũ có tuổi đời bình quân tương đối trẻ tuy năng động, tràn trề sức khỏe nhưng lại **rất** **thiếu kinh nghiệm NCKH**. Đã thế, BM lại **thiếu một chuyên gia có tầm về Toán Ứng dụng** đủ sức làm đầu tầu dẫn dắt mọi người.
* Đội ngũ trẻ, đại đa số đều mới lập gia đình và con còn nhỏ nên còn **vướng bận nhiều việc lo đời sống ăn ở, chăm sóc con thơ**. **Đa số GV đều phải dạy một số lượng tiết vượt nhiều so với số giờ chuẩn**. Bởi thế, hầu hết GV đều **không đủ cả thời gian và điều kiện để đầu tư cho việc bồi dưỡng và NCKH**.

Với những khó khăn chính nêu trên, BM tuy hoàn thành khá tốt nhiệm vụ giảng dạy nhưng lại **rất lúng túng trước nhiệm vụ NCKH, đặc biệt là làm các đề tài về Ứng dụng trong Kinh tế**. **Chưa thật sự đủ tầm để có thể nghĩ đến một đề tài NCKH cấp ĐHQG-HCM loại A hay đề tài Nafosted**.

**II.3. Những việc đã làm của BM trong 03 năm qua nhằm phát huy thuận lợi,**

**giảm bớt khó khăn, xây dựng BM theo hướng phát triển bền vững**

* Tổ chức seminar Toán Ứng dụng.
* Liên tiếp mở các chuyên đề, khóa đào tạo ngắn hạn theo chủ đề Toán Ứng dụng trong Kinh tế.
* Mời các chuyên gia trong nước và quốc tế về Toán Ứng dụng đến báo cáo seminar, giảng chuyên đề về Ứng dụng.
* Đề nghị Lãnh đạo trường và Khoa Kinh tế mở một chuyên đề về Kinh tế học căn bản cho toàn bộ GV của BM.

**II.4. Những thành tích nổi bật đáng ghi nhận của BM về xây dựng đội ngũ và NCKH trong hơn 3 năm qua**

1. **Về xây dựng đội ngũ**

Từ đầu năm 2011 đến nay, BM đã tăng từ 08 (01 PGS.TS, 01 TS, 05 ThS và 01 cư nhân) dần lên gấp đôi 17 (01 PGS, 06 TS và 10 ThS) với chất lượng tương đối tốt và đồng đều.

1. **Về NCKH và các công tác liên quan**

* Tổ chức và duy trì seminar về Toán Ứng dụng khá chất lượng suốt 3 năm qua, thu hút nhiều GV trong và ngoài trường tham gia, nhiều chuyên gia uy tín trong và ngoài nước đến báo cáo.
* Dùng chủ yếu là nguồn tài trợ từ bên ngoài để tổ chức thành công được 02 Hội nghị Quốc tế lớn về Toán và Ứng dụng thu nhút nhiều nhà toán học tên tuổi trong nước và trên thế giới đến tham dự và trình bày báo cáo, tăng cao uy tín của trường ta và ĐHQG-HCM trong phạm vi cả nước cũng như trong khu vực và trên thế giới.
* Dùng chủ yếu nguồn kinh phí vận động tài trợ từ bên ngoài để tổ chức thành công hai lớp chuyên đề liên kết Việt - Pháp về Toán Ứng dụng có chất lượng, thu hút nhiều giảng viên trong và ngoài trường tham gia.
* Trong 3 năm qua, các GV trong BM đã hoàn thành tốt và đúng hạn được 01 đề tài NCKH cấp Bộ, 02 đề tài cấp cơ sở, 01 đề tài cấp cơ sở đang chuẩn bị hoàn tất hồ sơ để nghiệm thu; đồng thời công bố được 10 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành (06 bài quốc tế, 04 bài trong nước).

**II.5. Những nhược điểm nội cộm của BM về xây dựng đội ngũ và NCKH trong hơn 3 năm qua**

1. **Về xây dựng đội ngũ**

* BM vẫn chưa có được một chuyên gia tầm cỡ đủ sức chèo lái trong giai đoạn trước mắt và lâu dài.
* Các GV trong BM chưa thật sự say mê, tâm huyết nhất là về vấn đề tự bồi dưỡng và NCKH.

1. **Về NCKH và các công tác liên quan**

Đây cũng là công tác có nhiều yếu kém của BM ngay từ việc lúng túng tìm hướng đi. Từ đầu năm học 2013 - 2014, BM bắt đầu tìm thấy hướng đi khả quan và đang cố gắng thực thi.

**Trên đây là những tiền đề cơ bản để BM xây dựng định hướng chiến lược về NCKH trong giai đoạn 2015-2020 và các năm tiếp theo.**

1. **XÂY DỰNG ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**
2. **Trích chiến lược xây dựng và phát triển Bộ môn Toán kinh tế**

**giai đoạn 2014 - 2015 và các năm tiếp theo**

**I.1. Chiến lược 1:** Phát triển đội ngũ có trình độ cao có khả năng thích ứng với hội nhập quốc tế. Giữ vững cơ cấu thành phần **100 %** giảng viên (GV) cơ hữu có trình độ chuyên môn ***từ thạc sỹ trở lên***. Phấn đấu đến đầu 2016, BM sẽ có **18** GV cơ hữu (tất nhiên là kể cả những người được cử đi đào tạo TS), trong đó tối thiểu có **07** Tiến sĩ (39%) và ít nhất **06** GV (33,33%) có thể dạy một phần hoặc toàn bộ môn học bằng tiếng Anh. Số lượng và chất lượng đội ngũ cho các năm tiếp theo sẽ tùy vào tình hình thực tế để đề xuất trong nửa cuối năm 2016.

BM chủ trương xây dựng đội ngũ để dần dần hình thành và phát triển hai hướng nghiên cứu: **Thống kê ứng dụng và Phân tích định lượng trong Kinh tế, Tài chính**. Ngoài các hoạt động seminar, NCKH (sẽ nói trong phần sau) nhằm hướng tới việc nâng cao chất lượng đội ngũ như đã nêu ở mục trên, BM sẽ chú trọng, khuyến khích và tiếp tục tạo điều kiện, giúp đỡ giới thiệu để các giảng viên trẻ tìm được học bổng đi làm NCS ở nước ngoài về Toán ứng dụng.

**I.3. Chiến lược 3:** Nâng cao năng lực và hiệu quả nghiên cứu khoa học (NCKH) của đơn vị với những đề tài thuộc lĩnh vực Toán Ứng Dụng. Phấn đấu đến 2015, đơn vị có đề tài NCKH cấp ĐHQG gắn với ứng dụng của Toán học trong Kinh tế xã hội và cuối năm 2015 ***có bài báo nghiên cứu mang nội dung Ứng Dụng Toán trong Kinh tế*** ***đăng tải trên một trong các Tạp chí Toán Ứng dụng (Việt Nam hay quốc tế) hoặc một trong các Tạp chí Kinh tế của Việt Nam***.

**I.4. Chiến lược 4:** Tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí được cấp đồng thời phối kết hợp với các đơn vị trong trường, đặc biệt là Phòng HTQT và Trung tâm TVHTSV&QHDN để tìm thêm các nguồn kinh phí hỗ trợ từ bên ngoài (các Doanh Nghiệp, Tổ chức Fulbright) nhằm nâng tầm chất lượng và hiệu quả mọi mặt hoạt động của đơn vị, nhất là hoạt động hợp tác quốc tế.

**I.6. Chiến lược 6:** Tăng cường ***liên kết quốc tế về đào tạo ngắn hạn và nghiên cứu khoa học***, chủ động tìm các nguồn học bổng để đào tạo và nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ.

1. **Định hướng NCKH**

***Kể từ nay trở đi, mọi hoạt động liên quan đến NCKH (xây dựng đội ngũ, seminar, thực hiện đề tài NCKH, …) của Bộ môn đều nhắm đến mục tiêu cơ bản và càng sớm càng tốt là hình thành nhóm nghiên cứu và dần dần có nhóm nghiên cứu mạnh về Toán Ứng dụng theo hai hướng chủ đạo: Thống kê Ứng dụng và Phân tích định lượng trong Kinh tế, Tài chính đủ sức, đủ tầm phối kết hợp và giúp các đơn vị trong (và ngoài trường) thực hiện tốt các vấn đề về phân tích định lượng nẩy sinh trong nghiên cứu Kinh tế và Luật. Phấn đấu, trong thời gian sớm nhất, có đủ khả năng đăng ký và thực hiện đề tài NCKH cấp ĐHQG ((dự kiến là từ năm 2015) và Nafosted (dự kiến là từ năm 2017) về Toán học nói chung, ưu tiên Toán học Ứng dụng.***

**Các giải pháp trước mắt trong hai năm 2014, 2015 và các năm tiếp theo**

**II.1. Giải pháp 1: Tiếp tục duy trì tổ chức seminar Ứng dụng Toán trong**

**Kinh tế**

Đây là giải pháp bản lề đã thực hiện từ 03 năm qua và đã phát huy tác dụng tích cực mặc dù hiệu quả chưa như mong muốn. Bởi thế trong thời gian tới cần tiếp tục duy trì và thay đổi một số phương thức mới nhằm tăng tính hiệu quả.

1. Bên cạnh một số buổi mời các chuyên gia trong và ngoài nước báo cáo kết quả nghiên cứu, Seminar cần có nhiều hơn các buổi **seminar mang tính “working”**, xoáy vào **các chủ đề cụ thể hơn**, **tập trung hơn nhằm tiếp cận với những hướng nghiên cứu hiện đại**.
2. Seminar cần phải tiếp tục phối hợp với các khoa đơn vị bạn một cách chọn lọc và hiệu quả thiết thực hơn. Cụ thể là phối hợp với Trung tâm Jonh Von Neumann JVN của ĐHQG-HCM, Khoa Cơ bản của ĐH Ngân Hàng và Bộ môn Toán Ứng dụng của ĐH Tài chính – Maketing. Đây là các đơn vị đang bước đầu chuyển biến với những hoạt động thiết thực, hiệu quả hướng đến nghiên cứu Ứng dụng.
3. Hàng năm, Seminar sẽ ra sản phẩm là tuyển tập các báo cáo có chất lượng của seminar. Phấn đấu kể từ năm 2015, một trong các sản phẩm của Seminar năm 2015 sẽ là một báo cáo tại Hội thảo trong nước hay quốc tế về Ứng dụng Toán trong Kinh tế và sau đó đăng tải trên một Tạp chí trong nước hoặc quốc tế về Ứng dụng Toán học hay Tạp chí Kinh tế.

**II.2. Giải pháp 2: Đăng ký một đề tài NCKH cấp ĐHQG-HCM loại C hoặc B về Ứng dụng Thống kê và Toán trong Kinh tế vào năm 2015 để bắt đầu triển khai từ giữa năm 2016 và phấn đấu đăng ký đều định kỳ 2, 3 năm một đề tài.**

**II.3. Giải pháp 3: Tăng cường hợp tác quốc tế dưới nhiều hình thức**

Về biện pháp, Bộ môn sẽ phối hợp kết hợp hai giải pháp này một cách thích hợp để có những đề tài NCKH với chất lượng tăng dần và được hoàn thành đúng tiến độ với sản phẩm là những bài báo khoa học đăng tải trên các Tạp chí có uy tín trong nước cũng như quốc tế.

1. Có kế hoạch định kỳ (hàng năm hoặc hai năm một lần) mời ít nhất một GS Quốc tế hoặc GS Việt kiều về giảng chuyên đề theo những chủ đề thiết thực cả cho BM lẫn các đơn vị khác trong trường đồng thời tranh thủ mời GS Hưng phối hợp hướng dẫn nghiên cứu. Sản phẩm trước hết sẽ các báo cáo tại Seminar của BM, sau đó là các báo cáo tại Hội nghị quốc tế về Toán, nhất là Toán Ứng dụng trong Kinh tế.
2. Phấn đấu tăng dần sản phẩm là các bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín, nhất là các tạp chí thuộc danh mục ISI hoặc SIE.
3. Phối kết hợp với các nhóm nghiên cứu ở các trường bạn như trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà nội, Trường Đại học Kinh tế TPHCM, Học viện Ngân hàng Hà nội, trường Đại học Ngân hàng TPHCM, Trường Đại học Tài chính – Maketing, Trung tâm xuất sắc JVN thuộc ĐHQG-HCM, Trường ĐH Quốc tế thuộc ĐHQG-HCM, … .
4. Có kế hoạch định kỳ 2, 3 năm một lần tổ chức Hội thảo, Workshop về Thống kê Ứng dụng và các vấn đề liên quan. Trước mắt, nNếu điều kiện cho phép và đặc biệt là nguồn kinh phí vận động được, BM sẽ Tổ chức một Hội nghị Quốc tế về Thống Kê và Ứng dụng dự kiến vào cuối năm 2015 nhân kỷ niệm 15 năm xây dựng và phát triển trường ta.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |